

Nguyên lý kinh tế học vĩ mô



Chương 2

ĐO LƯỜNG CÁC BIẾN SỐ VĨ MÔ

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Tổng sản phẩm quốc nội
(GDP-Gross Domestic Product)

2

1. Khái niệm: GDP đo lường tổng giá trị thị trường của tất cả các hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất trong phạm vi lãnh thổ một quốc gia trong một khoảng thời gian nhất định.

* “giá trị thị trường” : đo lường thông qua giá cả

$$GDP^P = \sum_{i=1}^n P_i Q_i$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)

3

1. Khái niệm:

- GDP danh nghĩa (nominal GDP): theo giá hiện hành
- GDP thực tế (real GDP): theo giá cố định
- Chỉ số điều chỉnh GDP

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)

4

1. Khái niệm:

• “tất cả”:

- đo lường tất cả các khoản mục được sản xuất ra trong nền kinh tế và bán hợp pháp trên thị trường
- Sẽ không tính được giá trị các hàng hóa tự cung tự cấp, các hàng hóa phi pháp, các hoạt động kinh tế ngầm

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)

5

1. Khái niệm:

• “hàng hóa và dịch vụ cuối cùng”:

- là hàng hóa , dịch vụ được sử dụng bởi người tiêu dùng cuối cùng và không được sử dụng như là đầu vào một quá trình sản xuất ra các hàng hóa khác.
- Phân biệt hàng hóa trung gian và hàng hóa cuối cùng

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

I. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP)

6

1. Khái niệm:

- “được sản xuất ra”: chỉ bao gồm những hàng hóa được sx trong thời kỳ nghiên cứu
- “trong lãnh thổ”: quan tâm tới địa điểm sản xuất hàng hóa
- “khoảng thời gian”: đo lường trong một giai đoạn (1 năm hoặc 1 quý)

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

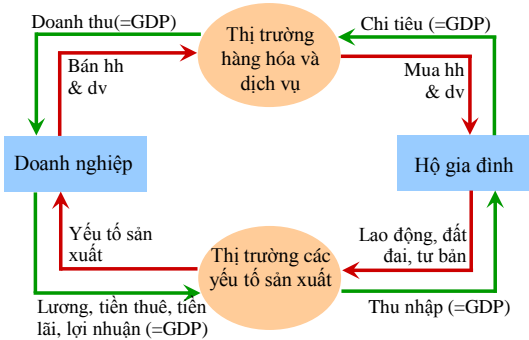
2. Phương pháp xác định GDP

- Sơ đồ luân chuyển kinh tế vĩ mô (nền kt giản đơn)
- Luồng chi tiêu = luồng thu nhập

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

• Biểu đồ vòng chu chuyển kinh tế (Circular - Flow Diagram)



2- Đo lường các biến số vĩ mô

8

Nguyễn Thị Thùy VINH

a. Phương pháp xác định GDP theo luồng chi tiêu

- Tiêu dùng (C - Consumption)** hộ gia đình chi tiêu cho hàng hóa dịch vụ thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng hiện tại
 - Hàng hóa mau hỏng: thực phẩm, quần áo,
 - Hàng hóa lâu bền: máy giặt, tủ lạnh, ô tô, ...
 - Dịch vụ: cắt tóc, giáo dục, y tế, ...

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

a. Phương pháp xác định GDP theo luồng chi tiêu

10

- **Đầu tư (I - Investment):** hàng hóa mua để đáp ứng cho tiêu dùng trong tương lai:
 - + Đầu tư cố định của doanh nghiệp: nhà xưởng, máy móc thiết bị mới
 - + Đầu tư nhà ở của dân cư: hộ gia đình mua nhà mới
 - + Đầu tư vào hàng tồn kho: sự gia tăng hàng tồn kho
- Phân biệt đầu tư trong KTVM và đầu tư nói chung.*
Phân biệt đầu tư và đầu tư ròng:
 Đầu tư ròng = I – khấu hao (depreciation)

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

a. Phương pháp xác định GDP theo luồng chi tiêu

11

- **Chi tiêu chính phủ (G - government expenditure)**
 chi tiêu phục vụ cho chức năng quản lý nhà nước như :
 chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển, chi sx hàng hóa công cộng, chi cho an ninh quốc phòng.
- Chú ý: những khoản chi tiêu ko có hàng hóa đối ứng sẽ ko được tính vào GDP*

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

a. Phương pháp xác định GDP theo luồng chi tiêu

12

- **Xuất khẩu ròng (NX – net export)**
 phần chênh lệch giữa xuất khẩu và nhập khẩu
- Xuất khẩu (X):* chi tiêu của người nước ngoài cho hàng hóa dịch vụ sản xuất trong nước
- Nhập khẩu (IM):* chi tiêu cư dân trong nước đối với hàng hóa sản xuất ở nước ngoài

$$GDP = C + I + G + NX$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

b. Phương pháp xác định GDP theo luồng thu nhập

13

- **Thu nhập người lao động (w):**
lương và thưởng của công nhân
- **Thu nhập từ tiền thuê (r):** Thu nhập từ cho thuê tài sản
- **Lãi (i) :** thu nhập của người cho vay vốn
- **Lợi nhuận (Pr) :**
Thu nhập của doanh nghiệp sau khi đã trả chi phí và lãi vay

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

b. Phương pháp xác định GDP theo luồng thu nhập

14

Thu nhập trong nước ròng theo chi phí yếu tố

$$= w + r + i + Pr$$

Thuế gián thu (Ti),
Khấu hao (De)

↓
Giá thị trường

$$\text{GDP} = w + r + i + Pr + Ti + De$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

c. Phương pháp tính GDP theo giá trị gia tăng (VA- value added)

15

Ví dụ: Xem xét quá trình sản xuất ra quần áo
Bông (30) → Sợi (40) → Vải (70) → Quần áo (100)

Mỗi hàng hóa trải qua *nhiều* công đoạn sản xuất, *mỗi công đoạn sẽ đóng góp một phần* vào giá trị sản phẩm, gọi là giá trị gia tăng (VA)

Giá trị quần áo = VA bông + VASợi + VAvải + VAquần áo

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

c. Phương pháp tính GDP theo giá trị gia tăng (VA- value added)

16

- **Khái niệm:** VA là khoản chênh lệch giữa doanh thu từ bán sản phẩm với chi phí về nguyên vật liệu và dịch vụ mua từ các doanh nghiệp khác

$$GDP_{VA} = \sum_{i=1}^n VA_i$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

3. GDP và Phúc lợi kinh tế

17

Vì sao chúng ta quan tâm đến GDP?

- Có GDP lớn hơn => có thể có trường học tốt hơn, môi trường sạch hơn, dịch vụ y tế tốt hơn,
- Rất nhiều chỉ tiêu về chất lượng cuộc sống có mối quan hệ cùng chiều với GDP. Ví dụ...

⇒ GDP là chỉ tiêu chính phản ánh phúc lợi kinh tế của một quốc gia, mặc dù không phải là một chỉ tiêu hoàn hảo.

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

II. Một số chỉ tiêu khác

18

1. **GNP (Gross National Product):** đo lường tổng giá trị thị trường của tất cả các hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trong một thời kì bằng chính các yếu tố sản xuất của nền kinh tế, bất kể việc sản xuất được tiến hành ở đâu.

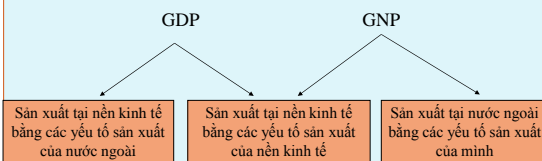
2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

II. Một số chỉ tiêu khác

19

1. GNP (Gross National Product):



$$\text{GNP} = \text{GDP} + \text{thu nhập ròng từ tài sản ở nước ngoài (NFA)}$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

II. Một số chỉ tiêu khác

20

2. Sản phẩm quốc dân ròng (net national product)

$$\text{NNP} = \text{GNP} - \text{De}$$

3. Thu nhập quốc dân (National Income)

$$\text{Y} = \text{NI} = \text{NNP} - \text{Ti}$$

4. Thu nhập có thể sử dụng (Disposable income)

$$\text{Yd} = \text{Y} - \text{T (thuế ròng)}$$

$$\text{T} = \text{Td} - \text{TR}$$

5. NEW (Net Economic Welfare): Phúc lợi kinh tế ròng

$$\text{NEW} = \text{GDP} + \text{Những giá trị cái lợi chưa tính}$$

- Những giá trị cái hại chưa trừ.

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

III. Đo lường chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

1. Định nghĩa

21

- CPI (Consumer Price Index) đo lường chi phí trung bình của một giỏ hàng hóa được mua bởi người tiêu dùng điển hình
- Phần trăm thay đổi của CPI của một thời kỳ so với thời kỳ trước đó phản ánh *tỷ lệ lạm phát*

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

2. Xác định CPI và tỷ lệ lạm phát

22

• Bước 1: Cố định giỏ hàng hóa

Xác định năm cơ sở và giỏ hàng hóa cố định được đưa vào để tính chỉ số giá: q_i^0 (hoặc tỷ trọng chỉ tiêu trong giỏ hàng hóa)

• Bước 2: Tìm giá của hàng hóa

Xác định giá cả của mỗi hàng hóa trong giỏ tại mỗi năm: p_i^t

• Bước 3: Tính chi phí của giỏ hàng hóa

Tính chi phí để mua giỏ hàng hóa cố định theo mức giá tại mỗi năm: $\sum p_i^t \times q_i^0$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

2. Xác định CPI và tỷ lệ lạm phát

23

• Bước 4: Tính chỉ số giá tiêu dùng cho các năm:

CPI (t) = Chi phí giỏ hàng hóa năm t * 100 / Chi phí giỏ hàng hóa của năm cơ sở

$$= \frac{\sum p_i^t \times q_i^0}{\sum p_i^0 \times q_i^0} * 100$$

• Bước 5: Tính tỷ lệ lạm phát

$$\pi^t = \frac{CPI^t - CPI^{t-1}}{CPI^{t-1}} * 100\%$$

3. Một số vấn đề trong đo lường CPI

24

Lịch do hàng hóa thay thế

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

3. Một số vấn đề trong đo lường CPI

25

Lệch do hàng hóa mới

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

3. Một số vấn đề trong đo lường CPI

26

Lệch do chất lượng hàng hóa thay đổi:

Tỷ lệ lạm phát tính từ CPI phản ánh không hoàn toàn chính xác với sự gia tăng trong chi phí cuộc sống thực tế

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

4. Chỉ số điều chỉnh GDP (GDP deflator) và CPI

27

- Chỉ số điều chỉnh GDP

$$D_{GDP} = \frac{GDP_n}{GDP_r} * 100 = \frac{\sum_{i=1}^n P_i^t Q_i^t}{\sum_{i=1}^n P_i^0 Q_i^t} * 100$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

So sánh chỉ số điều chỉnh GDP và CPI

Hàng hóa nhập khẩu

■

Hàng hóa tư bản:

Rồ hàng hóa:

2- Đo lường các biến số vĩ mô

28

Nguyễn Thị Thùy VINH

5. Điều chỉnh các biến số theo lạm phát

29

- Dựa vào tỷ lệ lạm phát để có thể biết được các biến số đã thực sự thay đổi theo thời gian như thế nào
- => So sánh giá trị của tiền tại các thời điểm khác nhau
- Ví dụ:

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

5. Điều chỉnh các biến số theo lạm phát

30

Giá cả biến động ⇒ **Chỉ số hóa**

Giá trị của tiền được **chỉ số hóa** theo lạm phát nếu nó **tự động điều chỉnh** theo sự gia tăng của giá cả dựa trên luật pháp hoặc quy định trong các hợp đồng.

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH

5. Điều chỉnh các biến số theo lạm phát

31

Lãi suất thực tế và lãi suất danh nghĩa

• Lãi suất danh nghĩa:

• Lãi suất thực tế:

$$\text{Real interest rate} = (\text{nominal interest rate}) - (\text{inflation rate})$$

2- Đo lường các biến số vĩ mô

Nguyễn Thị Thùy VINH
